



# **GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2007**

PGS.TS ĐẶNG VĂN THANH

*Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội*

1. Năm 2006, các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội của nước ta đều đạt và vượt kế hoạch. Đó là kết quả nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng các doanh nghiệp vượt qua những khó khăn về thiên tai, dịch bệnh, những tác động không thuận chiều của nhiều biến động về kinh tế, chính trị, giá cả, quan hệ thương mại quốc tế và khu vực. Cả 3 khu vực: doanh nghiệp nhà nước (DNNN), kinh tế dân doanh và khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đều có mức tăng trưởng cao, tương ứng là 9,6%; 21,8% và 19,1%. Đáng chú ý là, kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 39 tỉ USD, tăng gần 20%; 14 trong số 27 nhóm mặt hàng xuất khẩu có tốc độ tăng trưởng cao, đặc biệt là có 7 nhóm mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỉ USD: dầu thô, dệt may, giày dép, thủy sản, gạo, điện tử, máy tính và sản phẩm gỗ. Tăng trưởng kinh tế duy trì ở mức cao, đạt 8,1-8,2%, đã vượt mức bình quân và vượt cận trên của nhiệm vụ kế hoạch. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 41% GDP.

Tuy nhiên, nhìn chung, hiệu quả và chất lượng tăng trưởng của nền kinh tế chưa có chuyển biến đáng kể. Có thể thấy, giá trị tăng thêm trong nhiều ngành vẫn giữ hoặc thấp hơn năm trước, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế chủ yếu vẫn là yếu tố vốn (*chiếm khoảng 57-58%*) và lao động; hàm lượng trí tuệ, khoa học, công nghệ trong sản phẩm hàng hóa, dịch vụ còn thấp; hiệu quả kinh tế trên 1 đồng chi phí giảm so với năm 2005: 1,63đ/1,67đ; trong đó: nông,

lâm, ngư nghiệp 1,72đ/1,73đ; công nghiệp - xây dựng cơ bản 1,37đ/1,4đ. Thu nội địa không kể dầu thô, chiếm 52,6% tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) (bình quân 5 năm trước là 52,4%). Mặt khác, hoạt động đầu tư phát triển có chuyển biến, nhưng nhiều tiềm năng của nền kinh tế chưa được khai thác có hiệu quả, còn lãng phí. Cơ chế phân bổ nguồn lực nhà nước, phân chia các lợi ích kinh tế vẫn chưa thực sự là động lực thúc đẩy nâng cao năng suất lao động, hiệu quả, hiệu lực quản lý và khuyến khích sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên, tài sản, tiền vốn và lao động. Chất lượng hoạt động tài chính, tiền tệ, tín dụng đã được nâng lên, nhưng chưa căn bản, còn chứa đựng yếu tố chưa thật sự vững chắc. Các loại thị trường tài chính, tiền tệ, vốn, lao động, khoa học - công nghệ, bất động sản chưa thực sự sôi động và còn quá nhỏ bé, nên tác động hỗ trợ, thúc đẩy các hoạt động sản xuất - kinh doanh bị hạn chế. Sự biến động của giá vẫn ẩn chứa hoặc tác động bất lợi đến sản xuất, đời sống nhân dân và nhiều mặt của nền kinh tế.

2. Năm 2007, trước những thuận lợi lớn của nền kinh tế đất nước do kết quả đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, kết quả thực hiện các chính sách đúng đắn của Nhà nước từ nhiều năm qua; vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới tiếp tục được nâng lên; chính trị - xã hội ổn định; hệ thống pháp luật, cơ chế kinh tế tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với cam kết quốc tế; đặc

biệt, Việt Nam đã trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội được đề ra năm 2007 là: Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, nâng cao hiệu quả, tính bền vững, chất lượng tăng trưởng và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế. Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, triển khai thực hiện các cam kết gia nhập WTO. Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, dạy nghề và phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khoẻ nhân dân; giải quyết kịp thời các vấn đề xã hội bức xúc; giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện môi trường. Kiện toàn tổ chức và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ bộ máy nhà nước các cấp, đáp ứng các mục tiêu cải cách hành chính và hội nhập quốc tế; đồng thời, cần nêu cao quyết tâm, chủ động thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X của Đảng và các nghị quyết của Quốc hội.

Để thực hiện có hiệu quả mục tiêu trên, cần triển khai đồng bộ các giải pháp trong mối quan hệ tổng thể của mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006-2010):

*Một là*, chủ động và tích cực triển khai, thực hiện có hiệu quả các thoả thuận và cam kết quốc tế song phương và đa phương, đặc biệt là các thoả thuận và cam kết với WTO. Việc hội nhập sâu và rộng vào kinh tế quốc tế sẽ tạo ra những cơ hội cho nền kinh tế, nhưng cũng đặt nền kinh tế trước nhiều thách thức và khó khăn. Do vậy, cần xây dựng chương trình hành động tổng thể trong phạm vi cả nước và cụ thể trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương, trong các cơ quan nhà nước có liên quan và các tổ chức kinh tế để vừa hạn chế những khó khăn, thách thức, tránh bất lợi và những trừng phạt không đáng có; vừa chọn những khâu có lợi thế, tiềm năng, áp dụng các giải pháp mạnh mẽ tạo sự đột phá trong nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Chủ động phân tích, dự báo mức độ tác động đến tăng trưởng kinh tế, thu NSNN, ổn định kinh tế vĩ mô, sự trụ vững và phát triển của doanh nghiệp, việc làm và đời sống của người lao

động, văn hoá, môi trường sống, môi trường sinh thái khi thực hiện các cam kết quốc tế. Trên cơ sở xác lập ngày càng rộng rãi trên thực tế Việt Nam là đối tác lâu dài, tin cậy của các quốc gia để tăng cường hợp tác kinh tế, đầu tư và thương mại với các nước trong khu vực và thế giới. Cần phát huy tối đa các lợi thế so sánh cơ bản như thị trường 85 triệu dân, rất đa dạng về năng lực, nhu cầu và ngày càng phát triển, vị trí địa lý kinh tế - thuận lợi trong khu vực, dồi dào về lao động, có sức thu hút về tiền công, tài nguyên và khoáng sản đa dạng để phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

*Hai là*, trên cơ sở chiến lược và hệ thống các giải pháp tổng thể, dài hạn cần khẩn trương có chính sách tập trung đầu tư phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện năng, dầu khí, phân bón, giấy, dầu ăn, thuốc chữa bệnh thông thường, một số ngành công nghiệp phụ trợ... Tập trung phát triển dịch vụ viễn thông, dịch vụ vận tải biển, du lịch, dịch vụ tài chính, ngân hàng và các dịch vụ thiết yếu khác hỗ trợ sản xuất - kinh doanh... Đồng thời, cần có chính sách thu hút mạnh các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các lĩnh vực cần vốn lớn, công nghệ hiện đại, năng lực cao trong quản lý, như luyện thép, năng lượng, viễn thông, hàng hải, hàng không... Nhà nước thực hiện chức năng quản lý ngành thông qua pháp luật, hệ thống các chính sách.

*Ba là*, có chính sách thu hút mạnh các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các lĩnh vực cần vốn lớn, kĩ thuật, công nghệ hiện đại, kĩ năng quản trị tiên tiến. Trong điều kiện giá cả, các yếu tố đầu vào của sản xuất có xu hướng tiếp tục tăng, cạnh tranh trên thị trường quốc tế và ngay thị trường trong nước khi hội nhập ngày càng gay gắt, việc nâng cao chất lượng tăng trưởng và tăng hiệu quả nền kinh tế phải đặt ra mạnh mẽ hơn, khẩn trương hơn. Cần tập trung tăng năng suất lao động xã hội nói chung cũng như trong từng ngành, lĩnh vực và nhóm sản phẩm; đồng thời tiếp tục đổi mới và phát triển khoa học - công nghệ, tăng hàm lượng trí tuệ trong sản xuất, trong sản phẩm dịch vụ. Việc kiểm soát, giảm chi phí trực

tiếp, chi phí gián tiếp trong sản xuất - kinh doanh bằng các biện pháp hành chính, kinh tế và nâng cao năng lực quản trị kinh doanh cần được coi trọng, quan tâm thường xuyên

*Bốn là*, phát triển mạnh, đồng bộ và áp dụng các nguyên tắc thị trường định hướng XHCN, trong đó tập trung phát triển thị trường vốn, thị trường dịch vụ tài chính, tiền tệ, thị trường bất động sản, thị trường khoa học và công nghệ. Xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển các loại hình dịch vụ và thị trường dịch vụ; mở rộng thị trường trong nước và tạo điều kiện để các hoạt động dịch vụ đáp ứng yêu cầu giao thương kinh tế tại các cửa khẩu biên giới và thành công trên thị trường ngoài nước. Đối với thị trường vốn, sớm hoàn thiện khung pháp lý để có thể huy động được nhiều vốn cả trong và ngoài nước, mở cửa mạnh hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài tham gia thị trường vốn. Cơ cấu lại hệ thống ngân hàng thương mại nhà nước, gắn cổ phần hóa DNNN với thị trường vốn. Cổ phần hoá các ngân hàng thương mại nhà nước phải thu hút được cổ đông chiến lược, trong đó có nhà đầu tư chiến lược nước ngoài.

*Năm là*, trong phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn cần rà soát để điều chỉnh, bổ sung và triển khai đồng bộ các chính sách, giải pháp về kinh tế - xã hội trong việc thu hồi đất nông nghiệp để phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ, xây dựng hạ tầng cơ sở và đô thị hoá, tạo cơ hội có việc làm chắc chắn cho lao động nông nghiệp, bảo đảm ổn định đời sống lâu dài cho nông dân. Hình thành và phát triển theo một chiến lược dài hạn các vùng sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung. Rà soát và phân định lại giữa 3 loại rừng (*rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất*) để tiếp tục đầu tư trồng mới, khoanh nuôi, tái sinh rừng. Cần có biện pháp hữu hiệu hơn để hạn chế tình trạng cháy rừng và khai thác rừng bừa bãi.

*Sáu là*, phát triển nhanh số lượng gắn với nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động doanh nghiệp, phát huy tối đa năng lực của kinh tế dân doanh và kinh tế đầu tư nước ngoài. Khẩn trương triển khai thực hiện

*Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đấu thầu, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Quản lý thuế, Luật Chuyển giao công nghệ* và các luật kinh tế khác. Quan tâm nhiều hơn đến công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư gia nhập thị trường, đăng kí kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, tiếp cận các chính sách mới của Nhà nước, các quy định về hoạt động và trách nhiệm tài chính của doanh nghiệp đối với Nhà nước, chính sách đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Để tạo lập môi trường hợp tác, cạnh tranh lành mạnh, phát triển nền kinh tế bền vững, lâu dài, cần áp dụng nhất quán các chính sách, biện pháp khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật và bảo vệ doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả; ngăn chặn và xử lý nghiêm theo pháp luật tình trạng doanh nghiệp "ma", mua bán hóa đơn bất hợp pháp. Cần đánh giá thực chất hơn các dự án có vốn đầu tư nước ngoài để có biện pháp khắc phục tình trạng tiếp nhận bất cứ loại dự án đầu tư nào, kiên quyết không chấp nhận các dự án có công nghệ lạc hậu, công nghệ bị thải loại và dự án có năng lực tài chính, năng lực quản lý kém, dự án đầu tư nhỏ lẻ, dự án chiếm diện tích đất sản xuất nông nghiệp quá lớn. Rà soát lại hệ thống các chính sách nhằm điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện mới để thúc đẩy mạnh mẽ hơn công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển DNNN, trọng tâm là cổ phần hóa DNNN theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng. Đổi mới căn bản tổ chức và phương thức quản lý, quản trị doanh nghiệp, áp dụng phương pháp quản trị hiện đại. Quy định rõ ràng, cụ thể và thực hiện đúng quyền và trách nhiệm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo *Luật Doanh nghiệp*; mở rộng bán cổ phần ra ngoài doanh nghiệp và tạo điều kiện, khuyến khích sự tham gia của cổ đông chiến lược đến mức để các nhà đầu tư có tác động thực sự đến quyết định phương hướng phát triển sản xuất - kinh doanh và đổi mới, nâng tầm quản trị doanh nghiệp.



Quan tâm sắp xếp và phát triển nông, lâm trường quốc doanh theo quan điểm đổi mới toàn diện; nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiết kiệm và sử dụng đất có hiệu quả, bảo vệ và phát triển rừng.

*Bây là*, triển khai đồng bộ các chính sách, giải pháp về kinh tế - xã hội trong việc thu hồi đất nông nghiệp để phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ, xây dựng hạ tầng cơ sở và đô thị hoá, tạo cơ hội có việc làm chắc chắn cho lao động nông nghiệp, nông thôn; bảo đảm ổn định đời sống lâu dài cho nhân khẩu nông nghiệp, sớm chấm dứt tình trạng khiếu kiện kéo dài, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Quy hoạch phải đi trước, phải cụ thể, rõ ràng, công khai, đặc biệt là quy hoạch phát triển khu công nghiệp tập trung, quy hoạch phát triển khu dân cư mới, phát triển đô thị. Trên cơ sở quy hoạch, trong chỉ đạo điều hành, coi trọng hết lợi ích của người dân bị thu hồi đất, cần đất đến đâu thu hồi đến đó, có cơ chế, chính sách tạm thời để các hộ nông dân được khai thác, sản xuất trên đất trong quy hoạch nếu như số diện tích này chưa sử dụng theo mục tiêu quy hoạch. Phải minh bạch, rõ ràng, bảo đảm sự nhất quán, xử lý nghiêm, công khai mọi hành vi gian lận, những nhiễu, chiếm đoạt tiền, tài sản của Nhà nước, của nhân dân trong đền bù giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, đấu giá quyền sử dụng đất, tái định cư nơi ở mới...

*Tám là*, tập trung nguồn lực tài chính Nhà nước đầu tư đồng bộ cho các công trình giao thông quan trọng trong từng vùng và liên thông giữa các vùng, các công trình thủy lợi đầu mối, tạo nguồn; khôi phục và nâng cao hiệu suất hoạt động các công trình giao thông, thủy lợi đã được đầu tư. Huy động đa dạng các nguồn vốn ngoài nhà nước và khuyến khích nhân dân đầu tư xây dựng và quản lý khai thác các công trình thủy lợi nhỏ, kiên cố hóa kênh mương nội đồng. Trong lĩnh vực xã hội, vốn nhà nước tập trung đầu tư cho các bệnh viện, đặc biệt là bệnh viện cấp tỉnh, khu vực trở lên để đủ sức giải quyết các ca bệnh nặng, hạn chế dồn ép quá lớn lên tuyến trên; đầu

tư đào tạo nghề có chất lượng cho nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đầu tư cho đối tượng có nguy cơ cao về nghèo đói; chỗ ở cho lao động công nghiệp ở những nơi tập trung công nghiệp; nước sạch ở cả nông thôn và đô thị, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống tội phạm và ma túy.

*Chín là*, tăng cường vai trò của Nhà nước trong điều hành chính sách tài chính, tiền tệ, điều hành tỉ giá và lãi suất để ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an toàn và nâng cao chất lượng hoạt động tài chính, ngân hàng. Xử lý nghiêm và dứt điểm các tiêu cực trong chuyển hóa các nguồn vốn; chuyển hóa, giấu giếm nợ xấu, thua lỗ trong kinh doanh tiền tệ. Tăng cường hiệu lực và hiệu quả của hệ thống giám sát, kiểm soát nội bộ; bảo đảm quy định về vốn điều lệ, trích lập quỹ dự phòng rủi ro; kiểm soát và đánh giá đúng mức nợ xấu, quản lý, theo dõi và thu các khoản nợ hạch toán ngoài bảng. Hạn chế can thiệp hành chính vào hoạt động của các ngân hàng thương mại; sớm cơ cấu lại và đổi mới hoạt động của hệ thống ngân hàng thương mại nhà nước thông qua việc sắp xếp và cổ phần hóa theo lộ trình để tăng vốn và tăng hệ số an toàn trong toàn hệ thống ngân hàng, tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để thúc đẩy ngân hàng thuộc mọi thành phần kinh tế tự chủ kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh, đủ năng lực hội nhập vào thị trường tiền tệ và dịch vụ ngân hàng. Việc phát hành và sử dụng trái phiếu Chính phủ, công trái quốc gia là cần thiết nhằm huy động nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi còn lớn trong xã hội cho đầu tư phát triển. Tính toán, cân nhắc kỹ mục tiêu đầu tư đáp ứng yêu cầu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng năm để xác định linh hoạt, hợp lý mức huy động, thời điểm huy động, mức lãi suất và đối tượng sử dụng vốn, tránh tình trạng có năm tập trung cao hơn, có năm giảm, không dàn đều giữa các năm.

Nâng cao chất lượng dự toán, quản lý, tăng cường kỉ luật thu - chi NSNN. Dự toán thu NSNN cần được xây dựng theo hướng tích cực hơn, vừa sát thực tế hơn, để một

(Xem tiếp trang 23).

dân, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng và nâng cao vai trò kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tại địa phương để ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả chống quan liêu, tham nhũng.

Qua một số vụ việc tiêu cực, tham nhũng xảy ra trong thời gian gần đây liên quan đến quản lý đất đai, vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn đầu tư cho các chương trình mục tiêu quốc gia cho thấy, tình trạng một số cán bộ, công chức của chính quyền cấp huyện và xã đã lợi dụng thẩm quyền được PCQL để tham nhũng và trục lợi. Do đó, cùng với việc đẩy mạnh PCQL cho

chính quyền cấp huyện, cấp xã, cần phải đảm bảo tính công khai, minh bạch trong sử dụng tài chính, ngân sách, tài sản công, trong bố trí cán bộ để cán bộ, công chức, các cơ quan thông tin, báo chí và nhân dân biết giám sát, kiểm tra, phát hiện, tố cáo, lên án hành vi tham nhũng, lãng phí. Xử lý nghiêm minh theo pháp luật những cán bộ, công chức vi phạm dù ở bất cứ cấp nào; xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi xảy ra tham nhũng, lãng phí gây hậu quả nghiêm trọng □

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam, H. 2006, tr. 253.

\* \* \* \* \*

## GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ...

(Tiếp theo trang 13)

mặt, chủ động trong bố trí chi theo kế hoạch ở các cấp ngân sách, mặt khác, bảo đảm tuân thủ tính công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền theo quy định của *Luật Ngân sách nhà nước*. Có biện pháp kiên quyết xử lý nợ đọng thuế, gian lận thương mại, gian lận trong hoàn thuế giá trị gia tăng, xâm tiêu tiền thuế. Kiên quyết thu hồi và xử lý nghiêm mọi vi phạm pháp luật trong sử dụng ngân sách, ngân quỹ nhà nước, tài sản công. Đồng thời, để đảm bảo tăng chi cho lĩnh vực xã hội (y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học - công nghệ, dạy nghề...), tăng chi cho bảo vệ môi trường. Trong 2007 và trong kế hoạch 5 năm 2006-2010, cần áp dụng đồng bộ và mạnh mẽ hơn các chính sách, biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa (*kể cả áp dụng mô hình cổ phần hóa*) trong lĩnh vực này, trước hết và trọng tâm là ở các thành phố, thị xã, các khu vực, các tỉnh có điều kiện thuận lợi, kinh tế phát triển.

Mười là, đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung giải quyết tốt vấn đề tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn, rõ ràng về trách nhiệm, gắn quyền với

trách nhiệm, đề cao vai trò và tính kỉ luật, kỉ cương trong chấp hành pháp luật và trách nhiệm công vụ, xử lý thật nghiêm vi phạm. Bởi lẽ đạo đức, kỉ cương công vụ của một bộ phận công chức, tình trạng lãng phí, tham nhũng trong bộ máy quản lý nhà nước vẫn là cản trở lớn trong nâng cao hiệu lực, hiệu quả và lành mạnh hóa nền hành chính quốc gia. Cần có bước đột phá trong việc chấn chỉnh và siết chặt kỉ luật hành chính trong hoạt động của bộ máy nhà nước và thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Tăng cường và nâng cao hiệu lực hoạt động thanh tra và kiểm tra công vụ. Quan tâm và tăng cường năng lực, hiệu lực của bộ máy chính quyền cơ sở. Xác định và xử lý nghiêm minh trách nhiệm cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra sai phạm và tiêu cực, làm sai thẩm quyền, sai pháp luật.

Hi vọng rằng, với những nỗ lực, cố gắng cao, cả nước ta sẽ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2007, tiếp tục tạo đà cho thực hiện nhiệm vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006-2010) □